

Sông cầu, 09 ngày tháng 9 năm 2019

Số: 18/2019/ QĐST -DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2019/TLST- DSST ngày 10 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ma Văn Đ, sinh năm 1943

Trú tại: KP.Long BD, P. XP, T.x Sông Cầu, Phú Yên

Bị đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1943.

Cùng trú tại: KP.Long HB, P. XY, T.x Sông Cầu, tỉnh Phú Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1970 và bà Tô Thị Mộng L, sinh năm 1976; Cùng Trú tại : Khu phố LB, phường XY, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Ma Văn Đ có nghĩa vụ giao số tiền 113.576.320 đồng và tiền lãi theo lãi suất Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định từ ngày 11/5/2012 đến ngày 30/6/2019 là 66.136.755 đồng. Tổng cộng là 179.213.095đ cho bà Đặng Thị H và vợ chồng ông Nguyễn Ngọc T, bà Tô Thị Mộng L. Hai bên đã giao nhận đủ tiền tại Tòa ngày 28/8/2019.

Bà Đặng Thị Thị H và vợ chồng ông Nguyễn Ngọc T, Tô Thị Mộng L có nghĩa vụ giao toàn bộ nhà ở, công trình, chuồng trại và các loại cây cối của gia đình bà H, vợ chồng ông T, bà L cùng diện tích đất 427m², thuộc thửa số thửa 680-913 (thửa cũ là 680), tờ bản đồ số 158-ĐC, tọa lạc tại KP.Long BD, phường XP, T.x

Sông Cầu, tỉnh Phú Yên cho ông Ma Văn Đ toàn quyền sở hữu, sử dụng theo bản án dân sự Phúc thẩm số 19/2012/DSPT ngày 11/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, vào ngày 30 tháng 12 năm 2020.

2. *Án phí dân sự sơ thẩm*: Ông Ma Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng ngày 28/8/2019 ông Ma Văn Đ có đơn xin miễn giảm án phí, già yếu, mất sức lao động (người cao tuổi). Căn cứ quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn tòa bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Ma Văn Đ.

Hoàn trả cho Ma Văn Đ số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0006565 ngày 09/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu tỉnh Phú Yên.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tôn

